

Thương Tiếc Những Anh Hùng Biệt Kích Đi Không Về



Đào Hồng Thủy – Người ở lại với núi rừng Tam Biên

Đoàn 72 Nha Kỹ Thuật

Sau khi tốt nghiệp khóa Hạ Sĩ Quan Trường Huấn Luyện Đồng Đế ở Nha Trang, với cấp bậc Trung Sĩ, Đào Hồng Thủy đã chọn đơn vị Nha Kỹ Thuật để phục vụ đời binh nghiệp và được đưa về Đoàn 72 do Cựu Trung Tá Cẩm Ngọc Huân làm Đoàn Trưởng.

Đây là thời thời gian Đoàn 72 vừa mới thành lập để chuẩn bị học khóa Chiến Tranh Ngoại Lệ cùng với các Đoàn 71, 75. Tất cả các Đoàn đều ở trong khu vực của vòng đai phi trường Nha Trang về hướng đường Phước Hải đi vào. Các Toán trong lúc học Chiến Tranh Ngoại Lệ gồm có 4 Sĩ Quan và 8 nhân viên Hạ Sĩ Quan; không biết TS Đào Hồng Thủy lúc đó đã ở Toán nào. Nhưng sau khi tốt nghiệp khóa Chiến Tranh Ngoại Lệ, không biết vì lý do gì mà Đào Hồng Thủy và một số anh em khác được đưa lên phục vụ ở Chiến Đoàn 2 đóng tại Kontum.

Khi Đoàn 72 được đưa lên Kontum để hành quân nhảy toán thực tập thám sát ở các rừng núi đường mòn hcm, Cao Nguyên và vùng Tam Biên Việt - Miên - Lào. Mỗi lần nhận công tác xâm nhập thì các Toán đều được Chiến Đoàn 2 bổ sung thêm 2 ‘hương đạo’ để trợ giúp Toán có kinh nghiệm lúc di chuyển trong đường rừng.

Trong một lần công tác nhảy toán vào một vùng ‘nóng’ ở Tam Biên, Toán 723 của tôi được Chiến Đoàn 2 bổ sung thêm một Biệt Kích người Thượng và TS Đào Hồng Thủy (Thủy đã phục vụ tại CD2 như trên đã nói). Những công tác trong thời gian thực tập này thường đi đủ 12 người như quân số của một Toán trong hoạt động Chiến Tranh Ngoại Lệ vậy. Toán chia làm 2 tổ, gồm có bán tổ A do Trưởng Toán là tôi chỉ huy và bán tổ B do Toán Phó (cựu T/uý Tùng).

Lúc Toán được Trực Thăng đưa vào vùng xâm nhập, máy bay của bán Tổ A luôn bay dẫn đầu để sẵn sàng nhảy xuống bãi trước, sau đó máy bay của bán tổ B sẽ xuống sau.

Hôm đó, một buổi sáng nắng ráo bầu trời quang đãng trong không khí lạnh mát của rừng núi Cao Nguyên vào những ngày cận Tết năm 1971. Chiếc máy bay trực thăng bán Tổ A chở tôi cùng các toán viên Trung Sĩ Ngô Quang Đợi, Huỳnh Cẩm Sanh, Huỳnh Thanh Phong, Nguyễn Văn Thoại và Đào Hồng Thủy đang bay bám theo sau chiếc O1 của Tiền Không Sát Đại Úy Lê Đình Vũ dẫn đường vào vùng, và theo sau máy bay của bán Tổ A là trực thăng chở bán Tổ B của T/uý Nguyễn văn Tùng cùng 4 nhân viên của toán và một người Biệt Kích Thượng của Chiến Đoàn 2 đi theo. Kèm hai bên trái phải của 2 máy bay trực thăng chở Toán 723 là 2 chiếc máy bay hỏa lực Cobra, thỉnh thoảng bay lên cao rồi là xuống thấp gần sát các ngọn cây rừng trông thật ngoạn mục. Ngược mặt nhìn lên bầu trời cao xa xa, thấy thêm một trực thăng trống dùng để cấp cứu khi cần.

Tôi ngồi thòong 2 chân ra bên ngoài mép trái của trực thăng cùng TS Thủy, còn TS Đợi và Sanh ngồi bên mép phải trực thăng, ngồi giữa máy bay là TS Phong và Thoại. Rừng núi vùng Tam Biên địa thế tương đối bằng bằng nên tầm nhìn con mắt khá xa với cây rừng trùng trùng màu xanh đậm trong buổi sáng trời nắng tốt. Tiếng động cơ kêu ‘ bùm bùm’ của máy bay như nhịp trống quân hành làm quên đi những lo âu hồi hộp và làm dịu đi tiếng đập mạnh của con tim của buổi đầu đi nhảy toán.

Thỉnh thoảng tôi đưa bàn tay lên túi áo ngực trái sờ nắn viên đá nhỏ mà tôi đã lượm bỏ vào túi trước khi lên máy bay, như một lá bùa hộ mạng và lầm rầm “ANH PHẢI SỐNG!” để đem viên sỏi nhỏ này trả lại cho sân bay khi xong công tác. Sau này, trong những lần nhảy Toán, tôi âm thầm thường làm vậy như một thói quen để trấn an những lo âu trong những lần công tác nguy hiểm, và tin tưởng “ANH PHẢI SỐNG!” để trở về.

Hơn nửa giờ bay, máy bay chở Toán 723 đã vượt qua những rừng núi bao la trong buổi sáng đẹp trời. Từ hướng xa phía trước gần sát ngọn cây, tôi thấy chiếc O1 như một con bò câu trắng cô đơn đang bay lượn một vòng quanh vùng đất nhỏ trống trải rồi cất vút bay lên cao bầu trời ra khỏi tầm nhìn của tôi.

Tiếp theo, 2 chiếc Cobra như 2 cánh én đen lạng xà xuống nơi bãi cỏ lau sậy ấy rồi bay lượn lòng vòng quan sát quanh vùng. Người xạ thủ đại liên của trực thăng đưa ngón tay cái ra dấu cho tôi biết máy bay đang vào vùng và chỉ ngón tay về hướng bãi đáp khá trống, nơi chiếc O1 của Tiền Không Sát vừa mới bay lên.

Từ trên cao, tôi thấy bãi đáp thưa thớt cỏ lau sậy và bao bọc chung quanh là một rừng cây rậm rạp. Mắt đăm đăm nhìn bãi đáp càng rõ dần theo độ bay xuống thấp của chiếc trực thăng, và khi chiếc trực thăng chở bán Tổ A của tôi đang bay là là chậm chậm xuống bãi đáp làm cỏ lau sậy nằm rạp xuống như một tấm thảm xanh mịn màng. Với phản ứng tự nhiên, tôi vội vàng vỗ vai Thủy nhảy xuống bãi cùng lúc.

Chưa kịp quan sát thì nghe những tiếng nổ đạn bom, đất cát bắn tóe tung như xé tan màng nhĩ. Ngóai đầu nhìn lui, thấy chiếc máy bay chở bán Tô A đã bị trúng đạn phòng không của

địch, đang lặc lự chậm chạp cố bay lên cao với làn khói đen dày đặc kéo theo sau, như hình một con rồng đen lướt trong gió mây.

Còn chiếc trực thăng bán Tổ B của Tùng vội quay hướng bay về phải rồi bốc lên cao lẩn trốn vào các đám mây trắng. Hai chiếc Cobra bay lạng sát ngọn cây bắn xối xả các tràng đạn đại liên, phóng pháo M79, Rocket xuống các rừng cây quanh bãi đáp. Tiếng gầm hú như phong ba bão táp lướt nhanh của 2 chiếc phản lực cơ A-37 nhào xuống lượn lên với những trái bom thả xuống quanh bãi tóe lửa khói trong tiếng nổ “ầm .. ầm” như một bản hợp xướng sống động với âm thanh rừng rợn làm người nghe có thể chết giặc cho những ai yếu bóng vía.

Trong giây phút đầu xuống bãi đáp với lửa đạn bom rơi, tôi vội vàng đảo mắt nhìn chung quanh để tìm kiếm các toán viên. Thủy đang nằm sau bụi cỏ gần bên mé phải của tôi chia súng hướng về phía rừng. Ts. Đợi cách xa tôi chừng 10m về trái, Ts. Sanh cách 5m phía sau lưng tôi, tất cả chỉ có 4 người nhảy xuống bãi, còn Phong và Thoại ngồi giữa máy bay nên chưa kịp xuống thì máy bay bị trúng đạn phòng không của địch và cố gắng bay lên cao.

Những tiếng đạn bom liên tục nổ từ Cobra và A-37 bắn thay nhau yểm trợ, cùng B-40 của địch bắn ra hướng Tổ A đang nằm nổ chát tai làm chúng tôi chẳng biết hướng nào có địch. Nằm giữa bãi sau các lùm cỏ sậy chẳng có một mô đất che chở thân mình, chúng tôi chỉ biết hướng súng về rừng để mong nhìn thấy địch mà bắn trả lại thôi.

Nhìn Sanh bò đến bên trái của tôi rồi vội vàng đưa ống nghe của máy PRC 25 cho tôi. Nhanh tay tôi cầm lấy áp sát vào tai và nghe tiếng hối hả của Liên Toán Trưởng Đ/U Lê Đình Vũ :

- Hồng Hà, Hồng Hà đây là Vương Vũ.

- Hồng Hà, Hồng Hà đây là Vương Vũ. Anh nghe được trả lời?

Mắt nhìn đăm đăm vào rừng, tay trái cầm ống nghe, tay phải cầm súng với ngón trỏ luôn dán sát cò súng Car 15. Tôi thì thầm:

- Hồng Hà nghe Vương Vũ 5/5.

Tiếng máy khè khè trong ống nghe lại vang:

- Gia đình Hồng Hà cứ nằm tại bãi để Zu Lu xuống cứu.

Tôi chưa kịp trả lời lại Đ/U Vũ, thì bất chợt từ hướng rừng trước mặt Đợi và tôi cùng Thủy, nghe tiếng hét la lớn trộn lẫn trong tiếng nổ của súng đạn bom, tiếng được tiếng mất:

- N.. à..ng S.. ố ng, R.. ố ..ng ...h .. ế t. (hàng sống chống chết).

Theo sau những tiếng la hét ‘ hàng sống chống chết ’ với âm giọng như là của người Thượng hay Miên Lào là những tràng đạn AK bắn về hướng chúng tôi. Tiếng đạn nghe ‘x..í..u xiu ’ làm cày xúi đất bụi bay lên quanh mình. Ba họng súng Car 15 của tôi, Đợi và Thủy cùng lúc nhắm đạn khi thấy những tên địch từ rừng chạy nhào ra hướng Đợi và chúng tôi đã đốn ngã được 3 tên địch làm mấy tên còn lại phải nằm xuống.

Tiếng Đợi nho nhỏ vọng từ xa:

- Em bị thương rồi anh Hậu ơi!

Không chần chừ, như một bản tính tự nhiên tôi đáp lại để Đợi đủ nghe:

- Cố gắng lên em, anh Hậu không bỏ Đợi đâu!

Tôi quay đầu về phải định nói Thủy bắn yểm trợ giúp tôi bò lên chỗ Đợi đang nằm để kéo Đợi xuống gần Sanh băng bó vết thương. Tôi thì thầm:

- Thủy ... Thủy....

Không nghe tiếng trả lời, thấy Thủy vẫn ngồi yên mình hơi nghiêng, lưng dựa vào chiếc ba lô còn đeo trên vai. Tưởng Thủy không nghe, tôi liền vói tay lắc nhẹ chiếc balô:

- Thủy .. Thủy....

Lần này Thủy vẫn im lặng nên tôi mới biết Thủy đã đi vào cõi chết từ lúc nào mà tôi chẳng hay. Thủy chết trong tư thế súng vẫn cầm tay, người hơi nghiêng và lưng tựa vào chiếc ba lô mang đầy gạo sấy 7 ngày ăn, như đang thả hồn ngắm nhìn rừng núi Tam Biên vào một buổi sáng đẹp trời ...

Tôi vội vàng lấy súng Thủy ra và đưa Sanh bắn yểm trợ để tôi bò lên kéo Đợi xuống. Vừa bò đến nơi Đợi nằm, thấy cây súng Car 15 bị gãy ngang và máu bên đầu gối chân phải của Đợi đỏ sẫm cùng bụi đất trộn lẫn. Chưa kịp kéo Đợi, tôi nghe tiếng ‘ p..ì..n..h , pình ’ từ hướng sau lưng Ngoái đầu về sau, tôi thấy một chiếc trực thăng từ trên cao bay chúi mũi xuống vội vàng nơi chúng tôi đang nằm trong tiếng ầm ầm bom đạn bắn thả yểm trợ để cứu chúng tôi.

Tôi và Sanh hối hả xốc Đợi lên sàn máy bay. Chưa kịp leo lên thì máy bay đã từ từ bay lên cao, tôi và Sanh nhanh chân đứng trên càng chân máy bay để bò lên sàn trong khi máy bay từ từ ra khỏi bãi. Oái ăm thay, trong lúc vừa bay lên cao thì người xạ thủ đại liên của trực thăng đã bị trúng đạn bị thương nặng!

Từ trên cao của trực thăng, tôi nhìn xác Thủy mờ dần trong tầm mắt, xa dần, xa dần ... sau những tầng mây trắng, như màu khăn tang che phủ một vòm trời của rừng núi Tam Biên vào một ngày buồn ...

Ngồi đánh những dòng chữ này để thuật lại giấc ngủ dài của Thủy ở rừng núi Tam Biên, anh Hậu xin hương hồn Thủy hãy cảm thông, thứ tha cho anh Hậu không thể đem xác em về được với gia đình của em.

Cầu xin ƠN TRÊN cho Hương Hồn của em Thủy được vô NƯỚC TRỜI.

Lê Văn Hậu

Cựu T/Úy Trường Toán 723

Nguồn:https://groups.google.com/d/msgid/vbqgvn/CAAqdPnXjJOedAU4ZBRDuyg%3DvEp1ubk_uMMHQLY2WCwyDJD1dAg%40mail.gmail.com.

www.vietnamvanhien.org



VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VĂN HIẾN TRÊN MẠNG VỚI HƠN 11300 TÁC PHẨM & TIẾT MỤC